

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày 18/9/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI LĂNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mão

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Phạm Thị Ngọc Dung

+ Ông Phạm Quang.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng tham gia phiên tòa: Ông Lê Đức Bát - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hải Lăng, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2019/TLST-HS ngày 14/6/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/HSST-QĐ ngày 04/9/2019, đối với bị cáo:

Lê Viết Đ, sinh ngày 12 tháng 02 năm 1956 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Khu phố 10, Phường 5, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lê Viết K, sinh năm 1928 (đã chết) và bà Cao Thị H, sinh năm 1927 (đã chết); có vợ là Lê Thị Á, sinh năm 1971 và 05 con, con lớn nhất sinh năm 1979, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Bị hại:

- Chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1995 (đã chết);

- Chị Nguyễn Thị Ý Ng, sinh năm 1994 (đã chết);

Nơi ĐKKHKT: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Ý Ng:

Ông Nguyễn H, sinh năm 1968; địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị - Là bố đẻ của bị hại (đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 02/01/2019); có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị Thu Th:

Ông Nguyễn H1, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị - Là bố đẻ của bị hại (đại diện theo ủy quyền, văn bản ủy quyền ngày 02/01/2019); có mặt.

Bị đơn dân sự:

Công ty TNHH một thành viên X; địa chỉ: Số 63, đường Y 2, phường Th, quận Th, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH một thành viên X: Ông Nguyễn Đức D – Giám đốc công ty; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Trương Trọng L, sinh năm 1989; địa chỉ: 32 đường L, phường Th, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

- Anh Trần Mạnh D, sinh năm 1980; địa chỉ: Khu phố 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1993; địa chỉ: 125 đường Ng, khu phố 6, phường 1, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

- Anh Lê Văn Ch, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn Tr, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 07/ 12 /2018, Lê Viết Đ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát (BKS) 43C-177.55 kéo theo Rơ moóc BKS 74R-003.90 chở gỗ dăm loại gỗ tràm hoa vàng, keo lá tràm, keo tai tượng đã được băm thành dăm, với trọng lượng 35.900kg (ba mươi lăm nghìn chín trăm kilôgam), trên xe có anh Trần Mạnh D, sinh năm: 1980, trú tại: Khu phố 1, thị trấn C, huyện C, tỉnh Quảng Trị, ngồi ở ghế phụ, lưu thông trên Quốc lộ 1A theo chiều đường Nam – Bắc. Khi đến trước cây xăng Ngô Đồng, xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị, thì gặp xe ô tô tải BKS 75C-070.24 chở bồn xăng dầu của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên xăng dầu Th, có trụ sở tại thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế, do anh Trương Trọng L, sinh năm 1989, trú tại: Phường Th, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, điều khiển chạy vượt về bên phải sau đó chuyển dần sang làn đường dành cho xe cơ giới sát giải phân cách cứng giữa Quốc lộ 1A (cùng chiều đi và cùng làn đường với xe ô tô đầu kéo BKS: 43C-177.55). Hai xe lưu thông đến ngã tư La Vang (Km 775+200 Quốc lộ 1A) thì xe ô tô tải chở bồn xăng dầu bị tuột co đầu nối từ ống dẫn dầu vào bơm dầu nên anh L rà phanh, bật đèn cảnh báo nguy hiểm, sau đó đạp phanh cho xe ô tô dừng hẳn, rồi xuống xe dắt ống dầu vào bơm dầu. Lúc này, thấy xe ô tô tải chở bồn xăng dầu ở phía trước báo đèn phanh Stop đỏ, Lê Viết Đ cũng rà phanh xe ô tô đầu kéo BKS 43C-177.55, nhưng không chủ động xử lý tình huống mà vẫn cho xe chạy sát đến sau xe ô tô phía trước, khi thấy xe ô tô chở bồn xăng dầu dừng hẳn thì khoảng cách đã quá gần. Đ phán đoán nếu phanh gấp khả năng sẽ không dừng kịp và tông vào phía sau xe, hậu quả xảy ra vô cùng lớn nên Đ đánh lái về bên phải để tránh xe ô tô chở bồn xăng dầu rồi lấy lái gấp về bên trái, nhưng do chở hàng nặng, cộng với vận tốc lớn nên mất trọng lực, dẫn đến Rơ moóc BKS 74R-003.90 nghiêng dần và lật về bên phải, kéo theo xe ô tô đầu kéo BKS 43C-177.55 lật theo. Cùng thời điểm đó, xe mô tô BKS 74F1-155.79 do chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1995, trú tại: Thôn p, xã H, huyện H, điều khiển chở chị Nguyễn Thị Ý Ng,

sinh năm 1994, trú cùng thôn, đang lưu thông cùng chiều, trên làn đường dành cho xe thô sơ thì bị phần sau thùng Công ten nơ trên Rơ moóc BKS 74R-003.90 lật đè lên. Hậu quả, chị Th và chị Ng chết tại chỗ, xe mô tô, xe ô tô đầu kéo bị hư hỏng.

- Tại Kết luận giám định số 60/KLGD-PC09 ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Phòng PC09 - Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: Nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị Ý Ng: Đa chấn thương.

- Tại Kết luận giám định số 61/KLGD-PC09 ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Phòng PC09 - Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận: Nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị Thu Th: Vết thương thấu bụng.

- Tại Kết luận giám định số 153/KLGD-PC54 ngày 15 tháng 01 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị, kết luận:

+ Công ten nơ trên Sômi rơ moóc BKS: 74R-003.90 được kéo bởi xe ô tô BKS: 43C-177.55 và chạm với xe mô tô BKS: 74F1-155.79.

Vị trí va chạm đầu tiên giữa Công ten nơ trên Sômi rơ moóc BKS: 74R-003.90 được kéo bởi xe ô tô BKS: 43C-177.55 và xe mô tô BKS: 74F1-155.79 trên hiện trường là tại khu vực phía trước gần điểm đầu dấu vết đánh dấu số 4B được mô tả, ghi nhận trong hồ sơ khám nghiệm trên làn đường dành cho xe thô sơ thuộc phần đường từ Huế đến Quảng Trị.

+ Vị trí va chạm đầu tiên giữa Công ten nơ trên Sômi rơ moóc BKS: 74R-003.90 được kéo bởi xe ô tô BKS: 43C-177.55 và xe mô tô BKS: 74F1-155.79 là: 1/5 phía sau, bên phải với toàn bộ phần bên trái xe mô tô BKS: 74F1-155.79.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐGTS và số 25/KL-HĐĐGTS ngày 20 tháng 4 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hải Lăng, kết luận:

+ Trị giá tài sản bị hư hỏng của xe ô tô đầu kéo BKS: 43C-177.55 là: 15.190.000 đồng (mười lăm triệu một trăm chín mươi nghìn đồng);

+ Trị giá thiệt hại của rơ moóc BKS: 75R-003.90 và thùng Công ten nơ là: 10.950.000 đồng (mười triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng);

+ Trị giá thiệt hại của xe mô tô biển kiểm soát: 74F1-155.79 là: 15.736.000 đồng (mười lăm triệu bảy trăm ba mươi sáu nghìn đồng);

+ Trị giá thiệt hại của 350kg gỗ dăm tươi (159kg gỗ dăm khô) có giá là: 381.600 đồng (ba trăm tám mươi một nghìn sáu trăm đồng).

Tổng giá trị thiệt hại là: 42.257.600 đồng (bốn mươi hai triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm đồng).

Tại bản cáo trạng số 07/CT-VKS-HL ngày 13/6/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Lăng truy tố bị cáo Lê Viết Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 BLHS và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của BLHS xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường đầy đủ

cho gia đình các bị hại, gia đình các bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đồng ý với bản cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên. Những người đại diện hợp pháp của bị hại đều xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xin cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và các bị hại, những người đại diện hợp pháp của bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Ngày 07 tháng 12 năm 2018, Lê Viết Đ điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 43C-177.55 kéo theo Rơ moóc BKS 74R-003.90 chở gỗ dăm lưu thông trên quốc lộ 1A theo hướng Nam - Bắc. Đến km số 775+200 Quốc lộ 1A, do không giữ khoảng cách an toàn với xe chạy liền trước xe của mình, không chấp hành biển báo nguy hiểm, không đảm bảo an toàn nên khi gặp chướng ngại vật, đã làm xe ô tô đầu kéo và Rơ moóc chở Công ten nơ bị lật, gây tai nạn làm chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1995 và chị Nguyễn Thị Ý Ng, sinh năm 1994, đều trú tại: Thôn P, xã H, huyện H chết tại chỗ; gây thiệt hại về tài sản với tổng trị giá là 42.257.600 đồng (bốn mươi hai triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn sáu trăm đồng).

Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải. Vì vậy, bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm đ khoản 2 điều 260 BLHS.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, tài sản, tính mạng của người khác, làm mất trật tự trị an trên địa bàn. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình, Hội đồng xét xử thấy rằng: quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình những bị hại; bị cáo có thành tích xuất sắc trong quá trình công tác; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo có bố, mẹ được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ. Vì vậy, cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS và áp dụng Điều 54; khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo, không cần áp dụng hình phạt bổ sung cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình những bị hại. Tại phiên tòa hôm nay, đại diện hợp pháp của những bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Phía bị đơn dân sự công ty TNHH một thành viên X không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; khoản 1, khoản 2 điều 65 của BLHS:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Viết Đ phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Xử phạt bị cáo Lê Viết Đ: 30 (ba mươi) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **05 (năm) năm** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/9/2019).

Giao bị cáo Lê Viết Đ cho Ủy ban nhân dân phường 5, thành phố Đ, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Áp dụng điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê Viết Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND huyện Hải Lăng;
- Công an huyện Hải Lăng;
- Người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Hải Lăng;
- Lưu hồ sơ, lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Mão